TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/KDTM-ST
Ngày: 07 - 10 - 2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Lê Hồng Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Dương Đức Bản.
Bà: Đặng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Linh - Thư ký TAND Thành phố Đồng Hới.

Ngày 07 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP. Đồng Hới xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 26/2019/TLST-KDTM ngày 28/5/2019 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXXST-KDTM ngày 27/8/2019, quyết định hoãn phiên tòa số 79/2019/QĐST-KDTM ngày 11/9/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T (V Bank); Địa chỉ: Số x L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT; Đại diện theo ủy quyền khởi kiện: Ông Nguyễn Văn T - Giám đốc V Bank Chi nhánh Quảng Bình; Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Tiến L - Cán bộ xử lý nợ V Bank; Địa chỉ: Số y đường T, TP. Đ, Quảng Bình (theo các văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của chủ tịch HĐQT và số 3006/2019/UQ-VPB ngày 12/4/2019 của Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân V Bank hội sở.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V ; Địa chỉ: Số n đường F, TDP y, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Ngọc T - Giám đốc. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Trương Ngọc T, sinh năm: 1973 và bà Thái Thị Đ; sinh năm: 1979; Địa chỉ: Số Số n đường F, TDP y, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 09/5/2019, bản tự khai ngày 12/6/2019, các biên bản không hoà giải được và tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam T (sau đây viết tắt là V Bank) trình bày:

Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V (có địa chỉ tại Số n đường F, TDP y, phường B, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình do Ông Trương Ngọc T - Giám đốc làm đại diện theo pháp luật) có vay vốn tại V Bank - Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng tín dụng số 161216-3306480-01-SME ngày 22/12/2016, cụ thể như sau: Số tiền nhận nợ: 249.937.200 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín triệu, chín trăm ba mươi bảy ngàn, hai trăm đồng); Thời hạn cho vay: 36 tháng, tính từ ngày 22/12/2016 đến ngày 22/12/2019; Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn kinh doanh hoạt động kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống; Lãi suất cho vay trong hạn và cơ chế điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân: 22,35%/năm. Mức lãi suất này sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 22/03/2017. Mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất bán vốn của VPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 14%/năm; Lãi suất quá hạn: Bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Tiền chậm trả lãi: Bằng số tiền lãi chậm trả (x) số ngày chậm trả (x) 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm quá hạn /360.

Biện pháp bảo đảm tiền vay: Bằng bảo lãnh của ông Trương Ngọc T và bà Thái Thị Đ theo Hợp đồng bảo lãnh số 161216-3306480-01-SME/HĐBL ký ngày 22/12/2016 và Hợp đồng bảo lãnh số 161216-3306480-02-SME/HĐBL ký ngày 22/12/2016.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, số tiền Khách hàng đã trả nợ tính đến ngày 24/9/2018 là: 208.250.277 đồng. Trong đó nợ gốc: 138.854.000 đồng; nợ lãi: 69.396.277 đồng.

Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi từng kỳ đối với V Bank, kể từ ngày 25/09/2018 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng. Tính đến hết ngày xét xử sơ thẩm 07/10/2019, Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V còn nợ V Bank số tiền: Nợ gốc: 111.083.200 đồng; Nợ lãi trong hạn số tiền: 1.520.501 đồng; Nợ lãi quá hạn: 38.321.651 đồng; Tổng: 150.925.352 đồng.

Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật V Bank đề nghị Tòa án:

Yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V phải thanh toán ngay cho V Bank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng nêu trên. Trong trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình thì yêu cầu Tòa án buộc Ông Trương Ngọc T và bà Thái Thị Đ, là người bảo lãnh nghĩa vụ cho Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V, thực hiện thay toàn bộ nghĩa vụ của công ty theo các hợp đồng bão lãnh đã ký kết.

Yêu cầu Tòa án tiếp tục cho tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V thực tế thanh toán hết nợ cho V Bank.

Yêu cầu Tòa án tuyên trong bản án, quyết định hòa giải: V Bank có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản của Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V để thu hồi nợ cho VPBank.

Trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình; hoặc trong trường hợp các các tài sản xác minh của Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V sau khi xử lý không đủ để thanh toán các khoản nghĩa vụ thì V Bank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Ông Trương Ngọc T và bà Thái Thị Đ, là người bảo lãnh nghĩa vụ cho Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V, để thanh toán nợ tại V Bank.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Thái Thị Đ (bà Đ cũng là 1 trong 2 thành viên góp vốn Công ty) trình bày tại bản tự khai ngày 12/6/2019: Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V vay tín chấp theo bảo lãnh của vợ chồng bà Đ ông T và dư nợ tại Ngân hàng TMCP Việt Nam T Chi nhánh Quảng Bình như nguyên đơn đã trình bày; số tiền gốc còn nợ và lãi tại đơn khởi kiện của Ngân hàng bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận không có ý kiến thắc mắc gì. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Công ty đã chấp hành nghĩa vụ trả nợ đầy đủ và đúng hạn đến ngày 25/9/2018. Do Công ty V lâm vào tình trạng khó khăn, không đấu thầu lại được cơ sở kinh doanh, dư nợ quá hạn ở nhiều Ngân hàng, đang nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội...Kính mong ngân hàng cho Công ty được miễn toàn bộ tiền lãi; Công ty xin trả dần tiền gốc trong thời hạn 3 tháng.

* Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã gửi thông báo thụ lý vụ án, nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với người đại diện theo pháp luật của bị đơn (Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V) và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Trương Ngọc T) đến Toà để giải quyết vụ án; thông báo phiên hoà giải đã được cán bộ Toà án tống đạt trực tiếp cho bà Thái Thị Đ thành viên Công ty, nhưng đại diện theo pháp luật của bị đơn không gửi văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ.

Đại diện theo pháp luật của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Toà án để tham gia phiên hợp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, nên việc hoà giải không tiến hành được.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thì đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh", tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới theo quy định tại các khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã thực hiện nhiều phương thức tống đạt quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Ngọc T theo địa chỉ trụ sở ghi trong giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của bị đơn, nơi cư trú của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được ghi trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng bảo lãnh nhưng đại diện theo pháp luật của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không thực hiện quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng. Do vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên toà ngày 11/9/2019, Toà án đã hoãn phiên toà lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quyết định hoãn phiên toà có ấn định thời gian mở lại phiên toà đã tống đạt hợp lệ nhưng ông Tỉnh vẫn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Xét Hợp đồng tín dụng số 161216-3306480-01-SME ngày 22/12/2016 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Quảng Bình và Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V (sau đây viết tắt là Công ty TNHH V), Hội đồng xét xử xét thấy:

Toàn bộ hồ sơ vay vốn cũng như hợp đồng tín dụng ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn tuân theo đúng quy định của pháp luật. Hợp đồng tín dụng do người có thẩm quyền của hai bên ký kết; về hình, thức, nội dung tuân theo các quy định của Bộ luật Dân sự 2005 và Luật các Tổ chức tín dụng 2010, Công ty TNHH V có chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp pháp để vay vốn Ngân hàng. Hợp đồng ký kết có hiệu lực đã được hai bên thực hiện. Công ty TNHH V đã được giải ngân.

Theo tài liệu chứng cứ do V Bank Quảng Bình cung cấp và sự thừa nhận của bà Thái Thị Đ là thành viên sáng lập Công ty TNHH V và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; có căn cứ xác định bị đơn Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V đã được giải ngân số tiền 249.937.200 đồng và ký khế ước nhận nợ ngày 22/12/2016.

Theo thỏa thuận trong khế ước nhận nợ: Khách hàng vay (Công ty TNHH V) phải trả nợ gốc cho Ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng; kỳ trả nợ gốc đầu tiên là 25/01/2017, tổng cộng 36 kỳ; số tiền phải trả mỗi kỳ là 6.942.7000 đồng. Trả nợ lãi: Khách hàng vay (Công ty TNHH V) phải trả nợ lãi cho Ngân hàng định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 25 hàng tháng.

Công ty TNHH V đã thực hiện trả nợ gốc số tiền 138.854.000 đồng; trả nợ lãi số tiền 69.396.277 đồng (Tổng cộng: 208.250.277 đồng). Kể từ ngày 25/9/2018, Công ty TNHH V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng vi phạm thỏa thuận tại các Điều 4, 7 Hợp đồng tín dụng và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn đối với toàn bộ khoản vay còn lại. Tính đến hết ngày xét xử sơ thẩm Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V còn nợ V Bank số tiền gốc 111.083.200 đồng; Nợ lãi trong hạn số tiền: 1.520.501 đồng; Nợ lãi quá hạn: 38.321.651 đồng; Tổng cộng: 150.925.352 đồng.

Vì vậy yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng là có căn cứ. Cần áp dụng Điều 306 Luật Thương mại 2005, các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; các Điều 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự 2005 để xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T xử buộc Công ty THHH Thương mại và Du lịch V phải trả số tiền gốc 111.083.200 đồng; nợ tiền lãi: 39.842.152 đồng và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

[2.2] Về Hợp đồng bảo lãnh: Để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, các khoản phí và chi phí phát sinh khác liên quan (nếu có) của Công ty TNHH V phát sinh từ hợp đông tín dụng nói trên Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Quảng Bình và ông Trương Ngọc T, bà Thái Thị Đ đã ký các Hợp đồng bảo lãnh số 161216-3306480-01-SME/HĐBL và số 161216-3306480-02-SME/HĐBL ngày 22/12/2016. Theo đó, ông T và bà Đ (Bên bảo lãnh) cam kết dùng mọi tài sản thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của mình để thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của Công ty TNHH V (Bên được Bảo lãnh). Hợp đồng được ký kết theo đúng quy định tại các Điều 361, 362, 363 của Bộ luật dân sự năm 2005, hợp đồng có hiệu lực các bên có nghĩa vụ thi hành. Theo đó, Công ty TNHH V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông T và bà Đ phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh theo thoả thuận tại Hợp đồng bảo lãnh. Vì vậy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, trong trường hợp Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V không thực hiện thực hiện không đúng nghĩa vụ, Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Tỉnh bà Đức để thi hành án thay cho Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V.

[3] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Áp dụng Điều 306 của Luật Thương mại 2005, các Điều 91,95 của Luật các tổ chức tín dụng 2010; Điều 688 của Bộ luật Dân sự 2015; các Điều 361, 362, 363, 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự 2005; xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam T buộc Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền: 150.925.352 đồng., trong đó: nợ gốc: 111.083.200 đồng; lãi trong hạn: 1.520.501 đồng; lãi quá hạn: 38.321.651 đồng.

Kế tiếp sau ngày tuyên án sơ thẩm (07/10/2019) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi quá hạn phát sinh từ số tiền nợ gốc còn chưa thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số số 161216-3306480-01-SME ngày 22/12/2016 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam T - Chi nhánh Quảng Bình và Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V.

2. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án Ngân hàng TMCP Việt Nam T có đơn yêu cầu thi hành án mà Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì ông Trương Ngọc T và bà Thái Thị Đ là người bảo lãnh phải có nghĩa vụ trả nợ thay cho Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V.

3. Về án phí sơ thẩm: Công ty TNHH Thương mại và Du lịch V phải chịu 7.546.267 đồng án phí KDTM sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền tạm ứng án phí 3.475.500 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/ 0000895 ngày 27/5/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt đại diện nguyên đơn, vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND Tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THA DS TP Đồng Hới;
- Các đương sự.
- Lưu án, Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Hồng Sơn